

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1958.

ĐKHKT: Khu 4, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay đang ở: Khu 4A, đường , phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1964.

ĐKHKT: Khu 5, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả nợ trực tiếp cho ông Nguyễn Văn M theo địa chỉ ĐKHKT: Khu 4, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Khu 4A, đường L, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ hoặc tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ số tiền gốc là 57.710.000đ (Năm mươi bảy triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Thời hạn trả cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 01/8/2021 ông Nguyễn Văn L trả cho ông Nguyễn Văn M 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Lần 2: Ngày 25/8/2021 ông Nguyễn Văn L trả cho ông Nguyễn Văn M 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Lần 3: Ngày 25/9/2021 ông Nguyễn Văn L trả cho ông Nguyễn Văn M 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Lần 4: Ngày 25/10/2021 ông Nguyễn Văn L trả cho ông Nguyễn Văn M 12.710.000đ (Mười hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Ông L không phải trả lãi cho đến khi thanh toán xong khoản nợ do ông M tự

nguyện không yêu cầu.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn L phải chịu 1.442.750đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Việt Trì;
- Chi cục THA dân sự TP. Việt Trì;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân

